

Bản án số: 108/2017/HSST

Ngày: 18/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU- TP. ĐÀ NẴNG.**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Thị Kim Cúc**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Đình Hoa**

Bà **Huỳnh Thị Lệ**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Trần Thị Kim Ánh** - Cán bộ
Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Văn Giang** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/12/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành
phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 120/2017/HSST ngày
13/11/2017 đối với bị cáo:

- **Lê Văn D** – Sinh ngày 24/10/1984 tại thành phố Đ. Nơi ĐKNKTT và chỗ
ở hiện nay: Tổ 47 (tổ 129 cũ) phường TKT, quận T, thành phố Đ. Nghề nghiệp:
Không; Trình độ văn hóa: 05/12; Con ông: Lê Văn H1 và bà Ngô Thị H2.

Tiền án :

- Ngày 26/7/2006, bị TAND Thành phố Đà Nẵng xử phạt 18 tháng tù về
tội “Trộm cắp tài sản” .

- Ngày 29/8/2008, bị TAND quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng xử phạt 12
tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” .

- Ngày 25/7/2012, bị TAND quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng xử phạt 42
tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” .

Tiền sự : Chưa.

Bị cáo bị bắt ngày 04/8/2017. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại :**

- Anh **Nguyễn Tuấn N** - Sinh năm: 1995. Địa chỉ: Số 03, phú Lộc 08,
phường H, quận L, TP. Đ. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Anh **Trương Đình H3** - Sinh năm: 1997. Địa chỉ: Số 03, phú Lộc 08,
phường H, quận L, TP. Đ. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Anh **Đặng Đức M** – Sinh năm: 1998. Địa chỉ: Số 03, phú Lộc 08, phường H, quận L, TP. Đ. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Anh **Cao Thái V11** – Sinh năm: 1997. Địa chỉ: Số 03, phú Lộc 08, phường H, quận L, TP. Đ. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, N vụ liên quan:**

- Chị **Phạm Nguyễn Mẫn V2** – Sinh năm: 1982. Địa chỉ: phường TKT, quận T, TP. Đ. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Anh **Nguyễn Đăng T** – Sinh năm: 1991. Địa chỉ: Số 90 đường TCV, phường TKĐ, quận T, TP. Đ. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 02 giờ ngày 11/6/2017, Lê Văn D đi bộ từ nhà đến đường Phú Lộc 08, phường H, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng với mục đích xem nhà nào sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà số 3 đường Phú Lộc 08, phường H thì D thấy phòng trọ ở tầng 3 không đóng cửa sổ nên D leo lên và đột nhập vào phòng trọ của anh Nguyễn Tuấn N, D thấy anh N đang ngủ bên cạnh có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đang sạc pin. D đi đến lấy trộm điện thoại rồi đi xuống theo đường cũ. D đem điện thoại trộm được về nhà cất giấu. Đến ngày 14/7/2017, D đem điện thoại trộm được đến tiệm cầm đồ BT (số 90 đường TCV, quận T, TP. Đ) thế chấp để vay 2.000.000 đồng. Ngày 26/7/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận giá trị còn lại của 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng là 6.293.000 đồng.

Ngoài ra Lê Văn D còn khai nhận đã thực hiện 01 vụ trộm khác trên địa bàn quận Liên Chiểu:

Khoảng 02h ngày 15/02/2017, D đột nhập vào phòng trọ 203 nhà số 3 đường Phú Lộc 08, phường H lấy của anh Trương Đình H 01 điện thoại Iphone 6 và 200.000 đồng; lấy của anh Đặng Đức M 01 máy tính xách tay hiệu Asus và 02 điện thoại di động (01 hiệu Samsung galaxy; 01 Huawel); lấy của anh Cao Thái V1 01 máy tính xách tay hiệu Dell màu trắng bạc và một cái túi xách đựng máy tính. Sau đó D ra bằng đường cũ. Toàn bộ tài sản trộm được D đem về nhà cất giấu. Một ngày sau D đem máy tính xách tay hiệu Asus đưa cho chị Phạm Nguyễn Mẫn V2, phường TKT, Quận T) giữ làm tin để vay 1.000.000 đồng. Số tài sản còn lại D bán cho người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 1.400.000 đồng. Theo kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu thì tổng giá trị của 05 loại tài sản bị xâm hại là 21.130.000 đồng.

Vật chứng tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng; 01 máy tính xách tay hiệu ASUS; 01 Biên lai của dịch vụ cầm đồ BT.

Ngày 15/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử lý vật chứng số 42 trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng cho anh Nguyễn Tuấn N, anh N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Ngày 18/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử lý vật chứng số 47 trả lại cho anh Đặng Đức M 01 máy tính xách tay hiệu Asus, anh M đã nhận lại tài sản và yêu cầu đối tượng trộm cắp bồi thường giá trị của 01 điện thoại di động hiệu Huawei, giá trị 01 điện thoại di động Samsung Galaxy.

Tại bản cáo trạng số 116/KSĐT ngày 13/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Lê Văn D về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo Lê Văn D, đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn D 04 năm đến 05 năm tù.

Về phần dân sự: Đề nghị HĐXX buộc bị cáo Lê Văn D phải bồi thường cho anh Cao Thái V1 giá trị của 01 máy tính xách tay hiệu DELL; bồi thường cho anh Đặng Đức M giá trị của 02 điện thoại di động (Samsung galaxy; Huawei); bồi thường cho anh Trương Đình H giá trị 01 điện thoại Iphone 6 và 200.000 đồng. Đối với chị Phạm Nguyễn Mẫn V2 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.000.000 đồng, nhưng tại đơn xin xét xử vắng mặt chị V2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.000.000 đồng nên không đề cập. Tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Nguyễn Đăng T không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000 đồng nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng: Quy trữ tại hồ sơ vụ án 01 biên lai của dịch vụ cầm đồ BT.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Bị cáo Lê Văn D khai nhận: Khoảng 02h ngày 15/02/2017, Lê Văn D có hành vi lén lút đột nhập vào phòng trọ 203 nhà số 3 đường Phú Lộc 08, phường H, Q. Liên Chiểu; Phòng trọ tầng 3 nhà số 3 đường Phú Lộc 08, phường H lấy của anh Trương Đình H 01 điện thoại Iphone 6 và 200.000 đồng, lấy của anh

Đặng Đức M 01 máy tính xách tay hiệu ASUS và 02 điện thoại di động (01 Samsung galaxy; 01 Huawei); lấy của anh Cao Thái V1 01 máy tính xách tay hiệu Dell. Giá trị tài sản mà D đã chiếm đoạt là 21.330.000 đồng. Cũng thủ đoạn tương tự khoảng 02h ngày 11/6/2017, Lê Văn D có hành vi lén lút đột nhập vào nhà số 3 đường Phú Lộc 08, phường H lấy của anh Nguyễn Tuấn N 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng. Giá trị tài sản mà D đã chiếm đoạt là 6.293.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Lê Văn D đã chiếm đoạt là: 27.623.000 đồng (Hai bảy triệu sáu trăm hai mươi ba ngàn đồng).

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn D đối chiếu thấy phù hợp với lời khai của những người bị hại và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn D đã bị Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Mặc dù Lê Văn D nhận thức rõ việc xâm phạm tài sản của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị, nhưng do muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo bất chấp. Tài sản bị cáo D trộm cắp trị giá 27.623.000 đồng. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, đã phạm vào điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS. Bị cáo D có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”, bị cáo phạm tội nhiều lần nên cần phải xử phạt với mức án thật nghiêm khắc mới có đủ tác dụng giáo dục riêng và ngăn ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Lê Văn D như: Thái độ khai báo thành khẩn, người bị hại anh Nguyễn Tuấn N, Trương Đình H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

- Về phân trách nhiệm dân sự:

Anh Cao Thái V1 có đơn xin xét xử vắng mặt và yêu cầu bị cáo Lê Văn D bồi thường 01 máy tính xách tay hiệu Dell theo định giá 3.990.000 đồng; Anh Đặng Đức M có đơn xin xét xử vắng mặt, anh đã được nhận lại 01 máy tính xách tay hiệu Asus và yêu cầu bồi thường 02 điện thoại di động (01 Samsung galaxy theo định giá 2.400.000 đồng, 01 Huawei theo định giá 2.800.000 đồng). Tổng cộng: 5.200.000 đồng; Anh Trương Đình H có đơn xin xét xử vắng mặt và yêu cầu bồi thường 01 điện thoại Iphone 6 theo định giá 4.800.000 đồng và 200.000 đồng. Tổng cộng: 5.000.000 đồng. Chị Phạm Nguyễn Mẫn V2 yêu cầu bồi thường số tiền 1.000.000 đồng, nhưng tại đơn xin xét xử vắng mặt chị V2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.000.000 đồng nên không đề cập. Tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Nguyễn Đăng T không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000 đồng nên không đề cập.

Đối với yêu cầu của anh Cao Thái V1, Đặng Đức M, Trương Đình H là phù hợp nên chấp nhận.

Anh Nguyễn Tuấn N đã nhận lại 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng và không yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

Ngoài ra, bị cáo Lê Văn D còn khai nhận khoảng 0h30' một ngày đầu tháng 6/2017, D đi đến một phòng trọ ở gần nhà máy xử lý nước thải Phú Lộc (phường H) thấy phòng trọ không đóng cửa sổ D nhìn vào thấy 02 máy tính bảng đang sạc pin D đã dùng cây khều lấy 02 máy tính bảng đem về nhà cất giấu. Một ngày sau D đem 02 máy tính bảng đến tiệm cầm đồ BT (số 90 đường TCV - TP.Đà Nẵng) thế chấp 02 máy tính bảng để vay 2.300.000 đồng. Một ngày sau D quay lại tiệm cầm đồ chuộc 02 máy tính bảng ra và bán cho một người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch với giá 2.500.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra thông báo truy tìm bị hại nhưng chưa có ai đến trình báo. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Đăng T và chị Phạm Nguyễn Mẫn V2 không biết những tài sản mà D đem đến thế chấp để vay tiền là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra Công an quận không xử lý là có căn cứ.

Về xử lý vật chứng: Lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 biên lai của dịch vụ cầm đồ BT.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

Lê Văn D 04 (Bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/8/2017.

Áp dụng điều 584 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lê Văn D phải bồi thường cho anh Cao Thái V1 số tiền 3.990.000 đồng; anh Đặng Đức M số tiền 5.200.000 đồng; anh Trương Đình H số tiền 5.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 76 BLTTHS:

Lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 biên lai của dịch vụ cầm đồ BT.

Bị cáo Lê Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST và 709.500 đồng (Bảy trăm lẻ chín ngàn năm trăm đồng) án phí DSST.

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật và kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng người bị hại, người có quyền lợi, N vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục T.H.A DS Q.Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Cúc